

Số/No.: 04092502/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM (TEST REPORT)

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP**
Địa chỉ/ Address : 01 Tôn Đức Thắng, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Loại mẫu/ Type of sample : Nước sạch
Số lượng/ Quantity : 01 mẫu
Mã số mẫu/ Sample code : 040925 - 004
Ngày lấy mẫu/ Date of sampling : 04/09/2025
Ngày trả kết quả/ Date of result : 11/09/2025
Mô tả mẫu/ Description : Mẫu nước trong, đựng trong 1 can nhựa 2.0L, 1 chai thủy tinh 0.5L
Vị trí lấy mẫu/ Sampling locations : Trạm Cầu Đức, số 01 đường Nguyễn Huệ, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

TT (No.)	Chi tiêu (Characteristic)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp thử (Test method)	Kết quả (Result)	QCDP 01:2023/ĐT
				040925 - 004	
1	(a) Coliforms	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1 (*)	<3
2	(a) E.coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1 (*)	<1
3	(a) Arsen/Arsenic (As)	mg/L	SMEWW 3114B: 2023	KPH (LOD = 0,002)	0,01
4	(a) Clo dư / Chlorine	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B : 2023	0,82	0,2 – 1,0
5	(a) Độ đục/Turbidity	NTU	SMEWW 2130:2023	0,35	2
6	(a) Màu sắc /Color	TCU	TCVN 6185:2015	KPH (LOD = 3)	15
7	(a) Mùi vị/ Odor, flavor	--	HDPT-N.03:2023 (Ref SMEWW 2150:2023) (Ref SMEWW 2160:2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
8	(a) pH	--	TCVN 6492 : 2011	7,31	6,0 – 8,5

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu phân tích nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2023/ĐT. The water sample had parameters which met requirements of QCDP 01:2023/ĐT.

Ghi chú/Notes:

- (*) Kết quả được biểu thị "<1 CFU" được xem là "không phát hiện vi sinh vật mục tiêu" trên thể tích mẫu kiểm tra./Results expressed as "<1 CFU" are considered as "no target microorganisms detected" on the test sample volume.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the analysis sample only.
- Mẫu được lưu 7 ngày, kể từ ngày trả kết quả, ngoại trừ chỉ tiêu vi sinh/ Sample is stored 7 days after reased the test results, except for microbiological criteria.
- KPH: Không phát hiện/ Not detected; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limit of detection; LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/Limit of quantitation.
- (a): Phương pháp đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BOA) – Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 599)/ Method is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation – Viet Nam (Vilas 599); (b): Chỉ tiêu được thực hiện bởi thầu phụ/ The criteria be tested by subcontractor.

**Trưởng phòng dịch vụ phân tích
(Head of analytical services)**



Nguyễn Đoàn Bình

**KT. Tổng Giám đốc/ PP.Director
Phó Tổng Giám đốc/ Vice Director**



Phan Duy Hưng